

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 17/2002/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định quản lý và sử dụng vật tư dự trữ phòng chống lụt bão

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

- Căn cứ Pháp lệnh đề điều công bố ngày 7-9-2000;
- Căn cứ Pháp lệnh phòng chống lụt bão (đã được sửa đổi, bổ sung và công bố ngày 24-9-2000);
- Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Để thống nhất quản lý và sử dụng vật tư dự trữ chống lụt bão;
- Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ & Chất lượng sản phẩm, Cục trưởng Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đề điều,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này "Quy định quản lý và sử dụng vật tư dự trữ phòng chống lụt bão".

Điều 2: Cục trưởng Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đề điều, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Chất lượng sản phẩm có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phổ biến, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Quy định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 4: Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Tỉnh, Thành phố có đề đã được Trung ương cấp vật tư dự trữ chống lụt bão, Chánh văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ khoa học công nghệ và Chất lượng sản phẩm, Cục trưởng Cục Phòng chống lụt bão & QLĐĐ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VẬT TƯ DỰ TRỮ PHÒNG, CHỐNG LỤT BÃO

*(Ban hành theo Quyết định số:17/2002/QĐ-BNN ngày 12 tháng 3 năm 2002
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Quy định này áp dụng cho việc quản lý kho, bãi, bảo quản và sử dụng vật tư dự trữ phòng, chống lụt, bão (PCLB) được mua bằng nguồn ngân sách Trung ương nhằm phục vụ cho việc xử lý cấp cứu các sự cố của đề điều trong mùa lụt, bão.

Điều 2: Vật tư dự trữ PCLB điều chỉnh trong Quy định này gồm có: các loại vật tư, vật liệu và các loại phương tiện, thiết bị chủ yếu (ví dụ: bao tải nilon, vải lọc, vải chống thấm, rọ thép, thép sợi, đá học, đá dăm, sỏi, cát; máy phát điện, xồng máy), được Nhà nước cấp kinh phí mua một hoặc nhiều lần trong từng năm trên cơ sở số lượng và chủng loại theo Tổng mức đã được Chính Phủ phê duyệt.

Điều 3: Có thể vận dụng quy định này cho các loại vật tư dự trữ PCLB từ các nguồn vốn khác, các công trình Thuỷ lợi khác (như hồ, đập v.v...) có dự trữ vật tư để PCLB trong việc quản lý và sử dụng.

Điều 4: Trách nhiệm quản lý vật tư dự trữ PCLB.

1- Chính quyền các cấp có trách nhiệm tổ chức việc quản lý, bảo vệ vật tư dự trữ PCLB để tại địa phương và tuyên truyền, giáo dục, vận động Nhân dân tham gia tích cực công tác bảo vệ vật tư, vật liệu PCLB; phát hiện và xử lý nghiêm minh đối với những hành vi lấy cắp, huỷ hoại, làm hao hụt quá quy định vật tư dự trữ PCLB trên địa bàn mình quản lý.

2- Đội Quản lý đê chuyên trách có nhiệm vụ giúp chính quyền địa phương và Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn trong việc quản lý các loại vật tư dự trữ PCLB trong phạm vi các tuyến đê do đội quản lý.

3- Đơn vị, cá nhân được giao làm nhiệm vụ trực tiếp quản lý vật tư dự trữ PCLB phải thường xuyên kiểm tra kho, bãi để vật tư dự trữ PCLB; khi phát hiện thấy các hư hỏng của kho, bãi và hư hỏng, mất mát vật tư dự trữ PCLB thì phải lập biên bản và báo cáo kịp thời các cấp có thẩm quyền để có biện pháp giải quyết.

Điều 5: Về luân chuyển vật tư dự trữ PCLB.

Đối với một số loại vật tư dự trữ PCLB chỉ dự trữ được trong một thời gian nhất định như: rọ thép, dây thép, bao tải, vải địa kỹ thuật thì hàng năm phải lập kế hoạch sử dụng vật tư dự trữ đã quá thời hạn lưu trữ cho phép. Khi phát hiện vật tư có hiện tượng bị hư hỏng phải báo cáo kịp thời với cấp có thẩm quyền cho chuyển đổi sử dụng sang mục đích khác, xin cấp kinh phí mua bù để đảm bảo đủ số lượng dự trữ theo quy định.

Điều 6: Xử lý trong trường hợp vật tư dự trữ PCLB bị hư hỏng hoặc mất mát.

Khi phát hiện vật tư bị hư hỏng hoặc mất mát phải tổ chức kiểm tra. Tổ kiểm tra do Sở NN&PTNT thành lập, với sự tham gia của thủ kho, đội trưởng đội quản lý đê, đại diện của Sở Nông nghiệp và PTNT, của chính quyền địa phương, công an xã (phường), cơ quan tài chính. Nội dung kiểm tra: xác định rõ mức độ, số lượng vật tư bị hư hỏng hoặc mất mát, lập biên bản kiểm tra. Biên bản phải gửi tới các cơ quan của người tham gia kiểm tra, cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý, UBND tỉnh (thành phố), Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Tài chính. Nếu xảy ra hư hỏng hoặc mất mát vật tư dự trữ PCLB do thiếu trách nhiệm của người quản lý thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 7: Tỷ lệ hao hụt vật tư chính dự trữ PCLB được quy định như sau:

1- Tỷ lệ hao hụt trong bảo quản hàng năm:

- Đá hộc: 1%/năm theo khối lượng; Dây thép: 1 %/năm theo trọng lượng;
- Đá dăm: 1%/năm theo khối lượng; Bao tải: 1 %/năm theo số lượng;
- Cát vàng: 3%/năm theo khối lượng; Vải lọc: 0 %/năm theo diện tích;
- Rọ thép: 0%/năm theo số lượng.

2- Tỷ lệ hao hụt trong việc thu gom vận chuyển từ nơi cũ đến nơi mới:

- Đá hộc: 1%/lần V/c theo khối lượng; Dây thép: 1 %/lần V/c theo trọng lượng;
- Đá dăm: 1%/lần V/c theo khối lượng; Bao tải: 1 %/lần V/c theo số lượng;
- Cát vàng: 5%/lần V/c theo khối lượng; Vải lọc: 0 %/lần V/c theo diện tích;
- Rọ thép: 0%/lần V/c theo số lượng.

Chương II

KHO, BÃI ĐỂ VẬT TƯ VÀ BẢO QUẢN VẬT TƯ DỰ TRỮ PCLB

Điều 8: Kho để vật tư.

1- Kho dùng để các loại vật tư dễ bị thời tiết làm hư hỏng (ví dụ như: vải lọc, rọ thép, bao tải và các máy móc, thiết bị như máy phát điện, máy đẩy) chuyên dùng phục vụ PCLB phải đảm bảo các yêu cầu sau:

a- Kho phải được xây dựng kiên cố, an toàn chống cháy, chống ngập lụt, chống bão, chống dột và chống mất cắp. Kho phải thoáng, đủ ánh sáng, có các thiết bị chống ẩm, chống mối, mọt; vật tư để trong kho phải sắp xếp hợp lý, đúng yêu cầu kỹ thuật, thuận tiện cho việc kiểm tra thường xuyên, kiểm kê định kỳ và thuận tiện cho việc xuất, nhập vật tư.

b- Để thuận tiện cho công tác quản lý và phục vụ kịp thời cho công tác PCLB, kho cần xây dựng gần trụ sở Đội quản lý đê. Xung quanh kho phải có tường rào bảo vệ, có đường đủ rộng, mặt đường được rải cấp phối để xe cơ giới ra, vào vận chuyển vật tư phục vụ cứu hộ đê trong mọi điều kiện thời tiết.

c- Các kho vật tư dự trữ PCLB phải được trang bị các phương tiện và dụng cụ cứu hoả như: bình bột, thùng cát, thùng nước, thang, câu liêm v.v... Không để chất dễ cháy trong kho hoặc gần kho.

2- Kinh phí cho việc xây dựng, tu sửa, nâng cấp các kho vật tư dự trữ PCLB của các tỉnh, thành phố theo tiêu chuẩn kỹ thuật trong Quy định này sẽ được bố trí trong kế hoạch tu bổ đề điều hàng năm của các địa phương.

Điều 9: Bãi để vật liệu.

Bãi để vật liệu dùng để dự trữ những vật liệu PCLB có thể chịu được mưa, nắng như: đá hộc, đá dăm, sỏi, cát v.v... phải được tôn cao đảm bảo không bị ngập về mùa mưa, lũ; có đường giao thông thuận lợi để ô tô ra, vào lấy vật liệu trong mọi tình huống nhưng không nhất thiết phải để ở sát chân đê.

Không được xếp các loại vật liệu có trọng lượng lớn (như đá hộc) lên mái đê, đỉnh cống hoặc đỉnh kè để bảo đảm an toàn cho công trình.

Không được để vật liệu ở bãi phía sông để đề phòng ngập, dễ gây sạt lở bờ sông, dễ bị lũ cuốn trôi hoặc bị phù sa bồi lấp.

Điều 10: Bảo quản vật tư dự trữ PCLB.

1- Các loại vật tư như bao tải, vải lọc, rọ thép, thép sợi phải được bảo quản trong kho đảm bảo yêu cầu kỹ thuật đã nêu ở Điều 8 và phải được xếp trên dàn cao hơn mặt nền kho 0,50m, không được đặt sát tường để chống ẩm (riêng bao tải, vải lọc cần có biện pháp đề phòng mối phá hoại. Phải bó bao tải thành từng kiện, mỗi kiện 500 chiếc; phải thường xuyên kiểm tra, nếu thấy ẩm, ướt phải đem phơi ngay); có biện pháp chống gỉ cho rọ thép, thép sợi.

2- Vật tư phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp để dễ kiểm tra và thuận tiện cho việc xuất, nhập. Phải lập sổ và sơ đồ để vật tư PCLB trong kho để tiện theo dõi và sử dụng. Khi xuất vật tư để cứu hộ đê phải thực hiện theo nguyên tắc: vật tư nào nhập trước, khi cần sử dụng phải xuất trước.

3- Các loại vật tư để ngoài trời như đá hộc, đá dăm, cát vàng, sỏi v.v... khi tập trung về kho tuyến phải được sắp xếp theo quy định sau đây:

- Đá hộc: xếp thành hình khối; tùy theo điều kiện địa hình và để thuận tiện cho việc bốc xếp, mỗi đồng đá hộc chỉ nên xếp cao từ 1,0 m đến 1,20 m.

- Đá dăm, sỏi, cát: chứa trong bể có tường xây bao quanh để tránh bị trôi khi mưa. Đá dăm, cát, sỏi có thể dự trữ tại các kho tuyến, nhưng tốt nhất nên để tập trung gần